

TĂNG GẦN 4 ĐIỂM, VN-INDEX ĐÓNG CỬA SÁT MỐC 1.240

TỔNG HỢP THỊ TRƯỜNG

		VN-INDEX		HNX-INDEX
Thay đổi (điểm)	↑	+3.91/+0.32%	↑	+0.44/+0.15%
Điểm số (điểm)	↑	1239.96	↑	291.68
KLGD (cổ phiếu)		694,064,462		198,008,397
Giá trị (tỷ đồng)		16,896.00		3,650.00
Mã tăng	↑	190	↑	112
Mã giảm	↓	248	↓	101
Mã tham chiếu	→	47	→	67

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

KHỐI LƯỢNG (CỔ PHIẾU)	HOSE	HNX
MUA	29,247,400.00	662,100
BÁN	30,064,780.00	2,938,070
KHỐI LƯỢNG RÒNG (CP)	-817,380	-2,275,970
GIÁ TRỊ RÒNG (TỶ ĐỒNG)	-2	-49

Source: HOSE, HNX, Aseansc tổng hợp

Tổng hợp thị trường:

Phiên giao dịch thứ Ba (06/04), mặc dù có lúc tăng hơn 8 điểm, tuy nhiên áp lực chốt lời tăng mạnh đã làm thu hẹp đáng kể đà tăng của chỉ số VN-Index. Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 3,91 điểm (+0,32%), đóng cửa ở mức 1.239,96. Thanh khoản HSX ở mức hơn 690 triệu cổ phiếu (+0%), giá trị gần 16.900 tỷ đồng (+0%). Độ rộng thị trường nghiêng về số mã giảm giá (190 mã tăng/ 248 mã giảm). Về phía nước ngoài, họ bán ròng gần 2 tỷ đồng trên HSX, tập trung chủ yếu vào CTG, VNM, và VPB.

Phân tích kỹ thuật:

Về kỹ thuật, đồ thị ngày VN-Index xuất hiện cây nến xanh nhỏ, với giá đóng cửa nằm ngoài dải 'Bollinger' trên, kết hợp với việc chỉ số RSI lớn hơn mức 70 điểm, cho thấy chỉ số VN-Index đang ở vùng quá mua, và có thể đảo chiều bất cứ lúc nào. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tiêu cực, VN-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần 1.220 – 1.230 điểm, vùng hỗ trợ tiếp theo dự báo ở mức 1.200 – 1.210 điểm. Trong kịch bản tích cực, vùng kháng cự gần của VN-Index dự báo ở mức 1.240 – 1.250 điểm, vùng kháng cự tiếp theo dự báo ở mức 1.260 – 1.270 điểm.

Nhận định của ASEANSC:

Chỉ số VN-Index tiếp tục ghi nhận phiên tăng điểm thứ 7 liên tiếp, trong bối cảnh đà tăng bắt đầu chậm lại. Dự báo trong phiên tới, áp lực bán sẽ tiếp tục gia tăng, và có thể khiến chỉ số VN-Index quay đầu điều chỉnh giảm về vùng hỗ trợ gần 1.220 – 1.230 điểm. Tuy nhiên, xu hướng chủ đạo trong ngắn hạn của VN-Index vẫn đang là xu hướng tăng, do đó, các nhịp rung lắc, điều chỉnh mạnh của thị trường vẫn được xem là cơ hội để các nhà đầu tư gia tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

TRADING SCALE STATISTICS

Danh sách khối lượng giao dịch nhiều nhất

Ticker	Close price	Matched volume	Proportion (%)
STB	22.75	42,374,000	6.66
MBB	31.4	33,236,600	5.22
ROS	4.95	31,848,300	5
HQC	3.62	28,765,300	4.52
FLC	12.2	26,319,400	4.14

Danh sách giá trị niêm yết lớn nhất

Ticker	Close price	Matched volume	Proportion (%)
VIC	127,00	429.568.685	9,18
VCB	101,90	377.934.612	8,07
VHM	101,70	340.645.565	7,28
VNM	101,50	212.130.478	4,53
BID	45,75	184.007.325	3,93

Danh sách tăng giá nhiều nhất

Ticker	Ref. price	Close price	Change (%)
RIC	25.05	27	6.99
MCG	3.31	4	6.95
HOT	34.65	37	6.93
JVC	5.2	6	6.92
AMD	4.19	4	6.92

Danh sách giảm giá nhiều nhất

Ticker	Ref. price	Close price	Change (%)
CLW	31.25	29.1	-6.88
SVD	11.8	11	-6.78
TNC	35.5	33.15	-6.62
BTT	53	49.5	-6.6
VID	13.8	13	-5.8

Unit: Vol: share, Value: thousand VND

Source: HOSE, HNX, Aseansc tổng hợp

TECHNICAL ANALYSIS

WORLD INDICES	Xu hướng		
	Ngắn hạn (< 1 month)	Trung hạn (1 - 3 months)	Dài hạn (> 3 months)
VN-Index (Vietnam)	↑	↑	↑
Dow Jones (U.S.)	↑	↑	↑
Shanghai Composite (China)	→	→	→
Nikkei 225 (Japan)	↑	↑	↑

Head of Research: Hai Le (hai.lp@aseansc.com.vn)

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.